PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2020-2021**

**TRƯỜNG PTDTBT TH& THCS TRÀ VINH MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

***Thời gian: 90 phút*** *(Không kể thời gian giao đề)*

|  |
| --- |
| ĐỀ CHÍNH THỨC |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Lĩnh vực**  **nội dung** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
| **I. Đọc hiểu** *Ngữ liệu*: Đoạn trích/văn bản trong SGK Ngữ văn 8, tập Hai, độ dài tối đa 200 chữ. | -Tên văn bản, tác giả của văn bản  - Các kiểu câu chia theo mục đích nói; | - Chức năng của kiểu câu  - Nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/văn bản. | Trình bày quan điểm, suy nghĩ về một vấn đề đặt ra trong đoạn trích/văn bản. |  |  |
| *- Số câu*  *- Số điểm*  *- Tỉ lệ* | *2*  *2.0*  *20 %* | *2*  *2.0*  *20%* | *1*  *1.0*  *10 %* |  | **5**  **5.0**  **50%** |
| **II. Làm văn** |  |  |  | Viết bài văn Nghị luận |  |
| *- Số câu*  *- Số điểm*  *- Tỉ lệ* |  |  |  | *1*  *5.0*  *50%* | **1**  **5.0**  **50%** |
| **Tổng số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ** | 3  3.0  **30%** | 2  2.0  **20%** | 1  1.0  **10%** | 1  5.0  **50%** | 6  10.0  **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN: NGỮ VĂN 8– THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | | **MỨC ĐỘ** | **MÔ TẢ** |
| **Tiếng Việt** | **Các loại câu** | *Nhận biết* | Nhận biết đặc điểm hình thức của câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán, câu trần thuật, câu phủ định. |
| *Thông hiểu* | Hiểu được chức năng chính của các loại câu (câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán, câu trần thuật, câu phủ định) trong đoạn văn bản cụ thể. |
| *Vận dụng* | Sử dụng phù hợp các kiểu câu (câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán, câu trần thuật) để tạo lập văn bản. |
| **Văn bản** | **Chiếu dời đô** | *Nhận biết* | Biết được tác giả, tác phẩm, thể loại văn bản, phương thức biểu đạt qua một đoạn văn bản cụ thể. |
| *Thông hiểu* | Hiểu được nội dung, nghệ thuật có trong một đoạn văn bản cụ thể. |
| *Vận dụng* | Trình bày ý kiến, nêu hành động cụ thể trước một vấn đề có liên quan đến đoạn trích. |
| **Làm văn** | **Nghị luận** | *Nhận biết* | - Nhận biếtđược yêu cầu đề ra (kiểu văn bản và vấn đề nghị luận)  - Xác định được cách thức trình bày bài văn nghị luận. |
| *Thông hiểu* | - Hiểu được vấn đề nghị luận.  - Xác định được được yếu tố ngôn ngữ để biểu cảm thông qua hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp. |
| *Vận dụng* | - Viết đoạn văn trình bày luận điểm theo hai phương pháp diễn dịch và quy nạp.  - Sắp xếp các luận điểm trong bài văn nghị luận theo một trình tự hợp lý vừa liên kết chặt chẽ, vừa có sự phân biệt rạch ròi.  - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề có sử dụng yếu tố biểu cảm. |
| *Vận dụng cao* | - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận sắc sảo có tính thuyết phục cao.  - Đưa yếu tố biểu cảm vào bài văn nghị luận hợp lý, có hiệu quả, phù hợp với lo-gíc lập luận của bài văn nghị luận. |

PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC: 2020-2021**

**TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

**TRÀ VINH *Thời gian: 90 phút*** *(Không kể thời gian giao đề)*

Họ và tên:.....................................................; Lớp:......................;SBD:...................................

|  |
| --- |
| ĐỀ CHÍNH THỨC |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU(5,0 điểm).**

Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Huống gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: Ở vào nơi trung tâm trời đất; được cái thế rồng cuộn hổ ngồi. Đã đúng ngôi nam bắc đông tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi. Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng. Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi.Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa. Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời

Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?"

***(Ngữ văn 8, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam)***

**Câu 1 (1,0 điểm)** Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai ?

**Câu 2 (1,0 điểm)**Nội dung chủ yếu của đoạn văn trên là gì?

**Câu 3 (1,0 điểm)**Trong hai câu sau thuộc kiểu câu gì?

a)Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.

b) Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?"

**Câu 4 (1,0 điểm)**Cho biết chức năng chính của câu: “Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?".

**Câu 5 (1,0 điểm)** Chiếu dời đô phản ánh ý chí độc lập, tự cường và sự phát triển lớn mạnh của dân tộc ta**.**Em là học sinh thì cần làm gì để phát huy tinh thần yếu nước, tự cường và bảo vệ tổ quốc của bản thân?

**II. PHẦN TẬP LÀM VĂN(5,0 điểm)**

Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề, đây là vấn đề đang được xã hội quan tâm.

Em hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của bản thân về tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay.

-----Hết----

*( Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY **HD CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HK II**

**TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS TRÀ VINH NĂM HỌC: 2020-2021**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

|  |
| --- |
| ĐỀ CHÍNH THỨC |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  *(1,0 điểm)* | - Đoạn thơ trên trích trong bài thơ: Chiếu dời đô  - Tác giả: Lý Công Uẩn. | **0,5**  **0,5** |
| ***(Giám khảo căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm từng ý ở các mức độ: tối đa, chưa tối đa và không đạt)*** | | |
| **2**  *(1,0 điểm)* | Đoạn trích nêu lên những thuận lợi của địa thế thành Đại La và Lý Công Uẩn khẳng định đó là nơi tốt nhất để đóng đô. | **1,0** |
| ***(Giám khảo căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm từng ý ở các mức độ: tối đa, chưa tối đa và không đạt)*** | | |
| **3**  *(1,0 điểm)* | a) Thật là chốn tụ hội trọng yếu của bốn phương đất nước; cũng là nơi kinh đô bậc nhất của đế vương muôn đời.->**Câu Trần thuật**  b) Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?"->**Câu Trần thuật, Câu Nghi vấn** | **0,5**  **0,5** |
| ***(Giám khảo căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm từng ý ở các mức độ: tối đa, chưa tối đa và không đạt)*** | | |
| **4**  *(1,0 điểm)* | Trẫm muốn dựa vào sự thuận lợi của đất ấy để định chỗ ở. Các khanh nghĩ thế nào?"-> Hỏi ý kiến về việc dời dô | **1,0** |
| ***(Giám khảo căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm từng ý ở các mức độ: tối đa, chưa tối đa và không đạt)*** | | |
| **5**  *(1,0 điểm)* | HS có thể trình bày theo ý kiến cá nhân. Tuy nhiên có một số gợi ý sau:  - Học tập chăm chỉ, bảo vệ quê hương đất nước.  - Cùng chung tay với mọi người bảo vệ rừng, chăm sóc cây. | **0,5**  **0,5** |
| ***(Giám khảo căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm từng ý ở các mức độ: tối đa, chưa tối đa và không đạt)*** | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II. PHẦN TẬP LÀM VĂN (5,0 điểm)**  Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề, đây là vấn đề đang được xã hội quan tâm.  Em hãy viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của bản thân về tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay. | | |
| **Nội dung** | | **Điểm** |
| \****Yêu cầu chung:***  - Về nội dung:Đề bài yêu cầu nghị luận về vấn đề ô nhiễm môi trường. Khi Nghị luận , cần phải chú ý đến thực trạng, nguyên nhân và cách khắc phục.  - Về phương pháp, yêu cầu học sinh nghị luận theo một trình tự nhất định, mạch lạc, logic.  - Trong quá trình chấm bài, giáo viên cần chú ý cách vận dụng lý thuyết kết hợp với kiến thức thực tế của học sinh, khuyến khích sự sáng tạo của học sinh. Những bài văn sao chép lại các bài văn mẫu trong sách giáo khoa và các loại sách tham khảo khác không cho điểm cao | |  |
| \****Yêu cầu cụ thể***:  ***a. Đảm bảo cấu trúc***: Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Phần mở bài: Biết dẫn dắt hợp lí; phần thân bài: Biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ đề bài; Phần kết bài: Khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc của cá nhân. | | **0,5** |
| ***b. Xác định đúng vấn đề:*** Nghị luận về vấn đề môi trường, thực trạng, nguyên nhân, giải pháp và cách khắc phục. | | **0,5** |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành bài văn:*** Vận dụng tốt kiến thức đã học, trình bày nhiều cách khác nhau theo gợi ý. | |  |
| ***Mở bài*** | - Nêu vấn đề nghị luận: ô nhiễm môi trường, một vấn đề đang được xã hội đặc biệt quan tâm.  - Nêu khái quát suy nghĩ của bản thân về tình trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay.  *(Khuyến khích sự giới thiệu sáng tạo, hấp dẫn của học sinh).* | **0,5** |
| ***Thân bài*** | \* Tầm quan trọng của môi trường đối với đời sống con người:  - Duy trì sự sống cho con người và muôn vật.  - Cung cấp nhiều tài nguyên quý giá, phục vụ cho đời sống con người...  \* Thực trạng môi trường hiện nay:  - Ô nhiễm nguồn không khí:  - Ô nhiễm nguồn nước:  - Ô nhiễm nguồn đất:  - Ô nhiễm về âm thanh, ánh sáng, …tại các đô thị lớn...  (Học sinh lập luận và dẫn chứng để làm sáng tỏ những thực trạng trên)  \* Nguyên nhân:  - Nhận thức của con người về ô nhiễm môi trường còn hạn chế.  - Vì lợi nhuận kinh tế trước mắt mà các công ty, nhà máy xí nghiệp đã bất chấp luật pháp, thải ra môi trường nước thải, rác thải công nghiệp chưa qua xử lí, không phân huỷ được,…  - Nhà nước, các công ty thiếu hoặc chưa đầu tư vào việc xử lý vệ sinh môi trường…  - Pháp luật chưa xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường  - Ý thức của con người tôn trọng luật pháp bảo vệ môi trường còn thấp.  \* Hậu quả:  - Môi trường sống không an toàn, thiên tai, dịch bệnh gia tăng,  - Ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản, sức khoẻ, sinh mạng con người…  (Học sinh nêu dẫn chứng cụ thể).  \* Giải pháp:  - Giáo dục, tuyên truyền ý thức, trách nhiệm của con người về bảo vệ môi trường.  - Hệ thống pháp lí, chế tài nghiêm minh để xử phạt thích đáng cho các cá nhân và tổ chức vi phạm.  - Vận dụng, nhân rộng mô hình của các tỉnh, thành, quốc gia… thực hiện môi trường xanh – sạch – đẹp.  \* Liên hệ: hành động của bản thân trong việc bảo vệ môi trường. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **0,25** |
| ***Kết bài*** | - Khẳng định vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của môi trường đối với sự tồn vong của nhân loại.  - Lời kêu gọi bảo vệ môi trường. | **0,25**  **0,25** |
| ***d. Sáng tạo:***Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện câu văn sâu sắc về đối tượng nghị luận. | | **0,5** |
| ***e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:*** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu | | **0,5** |